

Bản án số: 117/2024/HS-ST
Ngày 08-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Dung

Ông Bùi Xuân Quảng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Chính - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2024/TLST-HS ngày 17/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2024/QĐXXST-HS ngày 27/6/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Công H sinh ngày 19/01/1982 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: V, thị trấn T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị B; có vợ Trần Thị L và có 03 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- **Bị hại:** Ông Phạm Văn T (đã chết).

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1. Bà Đào Thị T sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn D, xã Ln, huyện A, thành phố Hải Phòng (là vợ ông T); vắng mặt.

2. Anh Phạm Văn T sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn D, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng (là con ông T); vắng mặt.

3. Chị Phạm Thị Phương N sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng (là con ông T); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/6/2023 Nguyễn Công H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 31A-3240 (của Nguyễn Ngọc D sinh năm 1976, trú tại: 17/43/212 Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền mua nhưng không có giấy tờ) trên đường liên xã Tân Tiến - Lê Thiện, đến khu vực thôn Nam Bình, xã An Hưng, huyện An Dương, Huy đỗ xe trên đường liên xã hướng về xã Lê Thiện chiếm một phần đường liên xã. Sau khi đỗ xe, Huy không đặt biển cảnh báo nguy hiểm phía trước và phía sau xe, Huy đi bộ về nông trại gần đó rồi đi về nhà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, anh Phạm Văn T, sinh năm 1970, trú tại: Thôn Dụ Nghĩa, xã Lê Thiện, huyện An Dương điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 16N2 - 5550 theo hướng xã Tân Tiến đi xã Lê Thiện đã đâm vào sau xe ô tô biển số 31A - 3240. Hậu quả, xe mô tô 16N2 - 5550 đổ trượt ra đường, anh Phạm Văn T bị thương được đưa đi cấp cứu, đến ngày 27/06/2023 thì tử vong; hai phương tiện bị hư hỏng nhẹ. Ngày 27/6/2023 H đã đến Cơ quan Công an trình báo nội dung sự việc.

Khám nghiệm hiện trường, xác định: Nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường liên xã Tân Tiến - Lê Thiện thuộc thôn Nam Bình, xã An Hưng, huyện An Dương, thời tiết trước khi khám nghiệm có mưa. Mặt đường trải nhựa asphan nhẵn phẳng rộng 5,5m chia làm hai chiều đường xã Tân Tiến đi xã Lê Thiện và ngược lại. Đoạn xảy ra tai nạn, đường thẳng, thông thoáng, không có chướng ngại vật, không có đèn chiếu sáng công cộng hay ánh sáng của nhà dân. Lề đường có cỏ mọc cao 0,5m. Không có đèn tín hiệu, biển báo giao thông, vạch sơn kẻ đường. Lấy mép đường bên phải chiều xã Tân Tiến đi xã Lê Thiện làm mép đường chuẩn; lấy cột mốc tại bờ mương bên phải chiều đường Lê Thiện đi Tân Tiến làm điểm mốc. Mặt đường có vết cày xước kích thước (6,4 x 0,5)m điểm đầu cách mép đường 2,8m, điểm cuối vào mép đường là 4,2m. Từ điểm đầu đo song song trục đường về phía xã Tân Tiến đến điểm vuông góc điểm mốc là 36,9m. Xe mô tô biển số 16N2-5550 đổ nghiêng sang trái, đầu xe hướng về mép đường bên phải chiều đường xã Tân Tiến đi Lê Thiện, sau xe hướng về mép đường bên phải chiều đường xã Lê Thiện đi Tân Tiến. Đo từ trục bánh trước vào mép đường là 3,6m, từ trục bánh sau vào mép đường là 4,6m. Xe ô tô 31A - 3240 đỗ sát mép đường bên phải chiều đường xã Tân Tiến đi Lê Thiện, đo từ trục bánh sau bên trái vào mép đường là 1,8m; từ trục bánh sau bên phải xe đo song song trục đường liên xã Tân Tiến - Lê Thiện về phía xã Tân Tiến đến điểm vuông góc điểm mốc là 34,8m. Xe không hoạt động, đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu phía trước, phía sau xe không bật. Phía trước và sau xe không đặt biển báo hiệu nguy hiểm hay đồ vật gì.

Khám nghiệm tử thi xác định: Vùng giữa đỉnh cằm nạn nhân có vết sưng nề màu đỏ kích thước (3x4)cm; có nhiều máu chảy từ hai lỗ mũi, từ cánh tay xuống cẳng tay và mu bàn tay phải có nhiều vết xây xước da màu đỏ nằm trong diện (40x5)cm; đầu gối hai bên có một số vết xây xước da nhỏ.

Kết luận giám định số 260/KL-KTHS ngày 5/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Nạn nhân Phạm Văn T chết do chấn thương sọ não.

Kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol trong máu của Phạm Văn T vào ngày 27/6/2023 tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp là 128,1mg/dl.

Khám các phương tiện: xe ô tô 31A-3240 cụm đèn tín hiệu phía sau bên trái bị vỡ khuyết phần ốp bảo vệ và ốp va bên trong, tại ốp sườn xe tiếp giáp bên trái cụm đèn trên có dấu vết bẹp lõm kích thước (18x15)cm trên bề mặt dấu vết mài xước bám tạp chất màu trắng dạng sơn kích thước trong diện (21x18)cm. Tại góc bên trái cản sau có đám dấu vết mài xước bong tróc sơn, mất sơn kích thước trong diện (20x12) cm chiều hướng từ sau lên trước. Tại mặt sau chắn bùn bánh sau bên trái có đám dấu vết trượt lau bụi trong diện (19,5x14) cm. Xe mô tô 16N2-5550 gương chiếu hậu trái bị xô lệch từ trước về sau, cụm đèn tín hiệu đầu xe bên trái có dấu vết mài nhựa trong diện (5x35)cm; ghi đồng bên phải bị đẩy từ trước về sau, phần ốp có 05 dấu vết rách trong diện (6x4)cm; mặt ngoài cánh yếm bên phải có dấu vết mài xước bám dính tạp chất màu đen dạng sơn kích thước trong diện (37x11,5)cm.

Kết luận giám định số 285/KL-KTHS ngày 05/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Dấu vết trượt xước mất cao su (màu đen), bề mặt bám dính tạp chất màu xanh (dạng sơn) theo chiều từ trước về sau ở đầu ngoài tay lái bên phải trên xe mô tô mang biển kiểm soát 16N2-5550, phù hợp với dấu vết bẹp lõm, biến dạng kim loại, bề mặt trượt xước mất sơn (màu xanh), bám dính tạp chất màu đen (dạng cao su) theo chiều từ sau về trước ở cạnh ngoài phía sau hộc bắt cụm đèn tín hiệu phía sau trên trái (bên lái) trên xe ô tô mang biển kiểm soát 31A-3240.

Kết luận định giá tài sản số 103/KL-HĐĐG ngày 20/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện An Dương kết luận: Chi phí khắc phục tổn thất, sửa chữa của: Xe mô tô mang BKS 16N2-5550 là: 1.500.000 đồng; xe ô tô mang BKS 31A-3240 là: 2.100.000 đồng.

Quá trình điều tra H khai nhận hành vi đỗ xe ở đường liên xã nhưng không bật tín hiệu đèn, không đặt cảnh báo nguy hiểm như nội dung nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Công H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại 46.000.000 đồng; xe mô tô 16N2- 5550 bị hư hỏng nhẹ gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Huy. Xe ô tô biển kiểm soát 31A-3240 hư hỏng nhẹ, chủ xe là anh Nguyễn Ngọc Dũng không có yêu cầu bồi thường.

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô 16N2-5550, đăng ký xe và giấy phép lái xe mô tô hạng A1 cho Phạm Văn T (con trai anh T); 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 310210020542 cấp cho Nguyễn Công H, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương.

Tại phiên tòa: Bị cáo trình bày thống nhất về hành vi như đã nêu trên, đồng ý với Sơ đồ và Biên bản khám nghiệm hiện trường; Kết luận giám định; không có ý kiến hay khiếu nại gì.

Bản Cáo trạng số 106/2024/CT-VKS ngày 14/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Nguyễn Công H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự

(BLHS). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 65, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Công H từ 18 đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 310210020542; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

[2.1] Vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 26/6/2023, Nguyễn Công H có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô biển số 31A-3240 đỗ tại mặt đường liên xã Tân Tiến đi Lê Thiện thuộc thôn Nam Bình, xã An Hưng, huyện An Dương chiếm một phần đường xe chạy nhưng không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe. Khoảng 21 giờ cùng ngày anh Phạm Văn T điều khiển xe mô tô mô tô 16N2-5550 đâm vào phía sau xe ô tô 31A-3240. Hậu quả, anh T tử vong, 02 phương tiện hư hỏng nhẹ. Hành vi Nguyễn Công H đỗ xe ô tô chiếm một phần đường xe chạy, không tuân thủ quy tắc giao thông đường bộ, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết, hậu quả làm 01 người chết. Việc điều khiển xe ô tô của Huy đã vi phạm điểm d khoản 3 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ. Điều 18 Luật Giao thông đường bộ, quy định:

“3. Người điều khiển phương tiện khi dừng xe, đỗ xe trên đường bộ phải thực hiện quy định sau đây:

d) Sau khi đỗ xe, chỉ được rời khỏi xe khi đã thực hiện các biện pháp an toàn; nếu xe đỗ chiếm một phần đường xe chạy phải đặt ngay biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết”.

[2.2] Với hành vi nêu trên, bị cáo Huy phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của BLHS. Các chứng cứ xác định bị cáo không có tội được loại trừ. Trong vụ án này, bị hại có nồng độ cồn khi tham gia giao thông nên cũng có một phần lỗi.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt; bị cáo đã bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, người đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt chính: Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo mà không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên xem xét cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Áp dụng Điều 65 của BLHS cho các bị cáo được hưởng án treo và xử phạt bằng mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 260 của BLHS đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án: 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 310210020542 mang tên Nguyễn Công H đang tạm giữ Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương cần trả lại cho bị cáo sử dụng.

[7] Về dân sự: Đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra, gia đình bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên không xét.

[8] Về những vấn đề khác: Vụ án không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xét. Đối với xe ô tô biển kiểm soát 31A-3240 do Nguyễn Ngọc D khai mua nhưng quá trình điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xác minh, xử lý sau là phù hợp pháp luật. Do Tòa án áp dụng hình phạt tù nhưng được hưởng án treo nên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Công H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Công H 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Công H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Trường Sơn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời

gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

1. Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

2. Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

3. Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

4. Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Công H.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Công H phải chịu 200.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Công H 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 số 310210020542 (chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người ĐDHP của bị hại;
- VKSND huyện An Dương;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra CA huyện An Dương;
- Cơ quan THAHSCA huyện An Dương;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Dũng

